SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
**TRƯỜNG THPT CHUYÊN**
**CHU VĂN AN**

Số: 03 /QĐ-CCVA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bồng Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc công bố công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026 của trường THPT chuyên Chu Văn An

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc;*

*Theo đề nghị của bộ phận kế toán.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu giao dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước theo Quyết định số 2310/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Sở GD&ĐT Gia Lai (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu :VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN CHU VĂN AN

**Dương Trọng Anh**

*Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính*

**Đơn vị: TRƯỜNG THPT CHUYÊN CHU VĂN AN**

Chương: 422

# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-CCVA ngày 05 / 01 /2026 của trường THPT chuyên Chu Văn An )*

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

*Đvt: Triệu đồng*

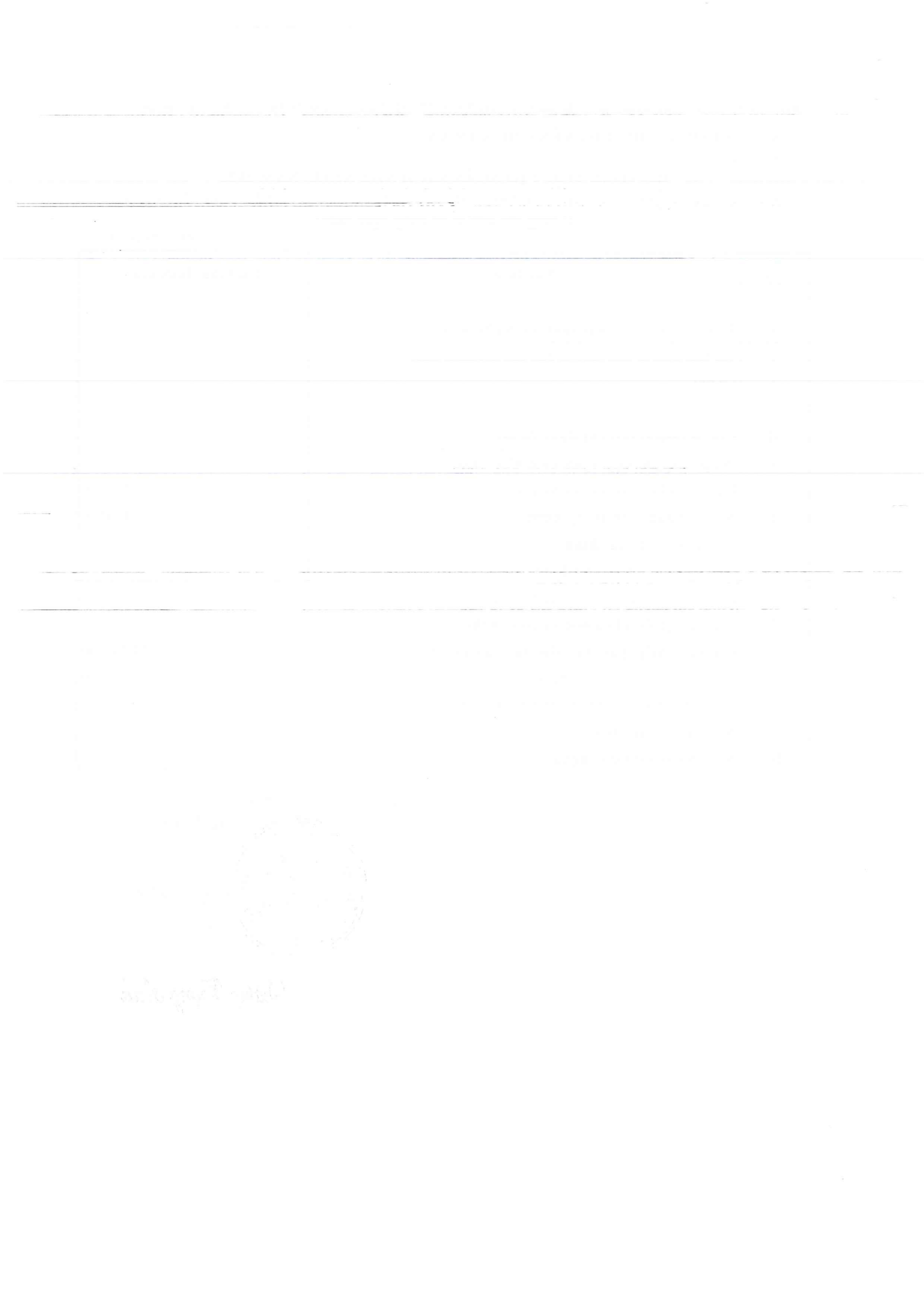
| Số TT | Nội dung | Dự toán được giao |
|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 |
| **A** | **Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí** | |
| **I** | **Số thu phí, lệ phí** ***(không báo cáo nội dung này)*** | |
| 1 | Lệ phí | |
| 2 | Phí | |
| **II** | **Chi từ nguồn thu phí được để lại** | |
| **III** | **Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước** | |
| **B** | **Dự toán chi ngân sách nhà nước** | **24.142,00** |
| **I** | **Nguồn ngân sách trong nước** | **24.142,00** |
| **1** | **Chi quản lý hành chính** | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | |
| **2** | **Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ** | |
| **3** | **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề** | **24.142,00** |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 24.142,00 |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | |
| **II** | **Nguồn vốn viện trợ** | |
| **III** | **Nguồn vay nợ nước ngoài** | |

*Bồng Sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2026*

**Thủ trưởng đơn vị**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN CHU VĂN AN

Dương Trọng Anh



UBND TỈNH GIA LAI
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2310 /QĐ-SGDĐT

*Gia lai, ngày 24 tháng 12 năm 2025*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc**

## GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh văn phòng Sở, thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực XV;
- Các phòng giao dịch KBNN;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH GIA LAI

**Phạm Văn Nam**

# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

**Đơn vị: Trường THPT Chuyên Chu Văn An** **Mã QHNS: 1125447**

**Chương 422 loại 070 khoản 074**

*(Kèm theo Quyết định số: 2310/QĐ-SGDĐT ngày 24/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

*ĐVT: Triệu đồng*

| STT | Nội dung | Mã TK tabmis | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Dự toán được giao** | | **24.142** | |
| 1 | Kinh phí thực hiện tự chủ | | 15.566 | |
| 2 | Kinh phí không thực hiện tự chủ | | 6.486 | |
| 3 | Dự toán thu học phí (cấp bù miễn, giảm học phí) | | 2.090 | |
| **II** | **Dự toán phân bổ đơn vị được rút tại KBNN kỳ này** | | **24.142** | |
| 1 | Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên kinh phí thực hiện tự chủ | 9523 | 15.566 | |
| | *- Kinh phí thực hiện chi tiền lương và hoạt động thường xuyên* | 13 | 15.399 | |
| | *- Tiết kiệm 10% cải cách tiền lương tại đơn vị đối với kinh phí tự chủ* | 14 | 167 | |
| 2 | Kinh phí không thực hiện tự chủ | 9527 | 8.576 | |
| | *- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP* | *18* | *591* | |
| | *- Kinh phí giáo dục phòng chống tham nhũng* | *12* | *17* | |
| | *- Kinh phí hoạt động đảng bộ cơ sở* | *12* | *42* | |
| | *- Kinh phí cấp bù miễn học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP* | *12* | 2.089 | |
| | *- Phụ cấp đặc thù theo Nghị định 179/2025/NĐ-CP* | *12* | *98* | |
| | *- Kinh phí thực hiện theo Thông tư 42/2013/TTLT* | *12* | *33* | |
| | *- Kinh phí thực hiện theo Nghị định 84/2020/NĐ-CP* | *12* | | |
| | *- Kinh phí thực hiện Nghị định 28/2012/NĐ-CP* | *12* | *70* | |
| | *- Kinh phí HTCPHT theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP* | *12* | *14* | |
| | *- Kinh phí thực hiện Nghị định 66/2025/NĐ-CP* | *12* | | |
| | *- Hỗ trợ học sinh xã Nhơn Châu theo NQ số 10/2024/ NQ-HĐND* | *12* | | |
| | *- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP (hs DTTS (ít người)* | *12* | | |
| | *- Kinh phí hỗ trợ chính sách khuyến khích đối với HS, GV, VCQL các trường chuyên theo QĐ 79/2022/QĐ-UBND* | *12* | *5.622* | |
| | *- Kinh phí hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh nội trú tại các trường PTDT nội trú theo QĐ 16/2022/QĐ-UBND* | *12* | | |